

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2026/HNGĐ – ST
Ngày: 12/7/2026
V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Chín

2. Bà Lê Thị Thận

- Thư ký phiên tòa: bà **Chu Thị Thanh Huyền** – **Thư ký** Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà **Mai Thị Thanh Tâm** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 112/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Hứa Thị Thúy H, sinh năm: 2003

Địa chỉ: Thôn V, xã B, thành phố Đ

- Bị đơn: ông Trần Trung H1, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn H, xã B, thành phố Đ

(Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2026 và trong quá trình thụ lý vụ án, nguyên đơn bà Hứa Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Trần Trung H1 tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn ngày 27/02/2024 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước. Trong thời gian chung sống thường xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, mỗi người một tính cách, dẫn đến bạo lực gia đình. Nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Nai giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Trung H1.

Về con chung: Có 01 người con chung, họ tên là Trần Đăng K sinh ngày 13/5/2024. Bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Đăng K.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đăng K số tiền 2.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu K thành niên đủ 18 tuổi.

Về tài sản, nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Trung H1 đã được tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai: Về tố tụng: Thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà H được ly hôn với ông H1. Về con chung: Giao cháu Trần Đăng K sinh ngày 13/5/2024 cho bà Hứa Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đăng K sinh ngày 13/5/2024 số tiền 2.500.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (12/7/2026). Về tài sản, nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Đương sự nộp án phí theo quy định pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về Tố tụng: Theo đơn khởi kiện của bà Hứa Thị Thúy H yêu cầu được ly hôn với ông Trần Trung H1, có nơi cư trú tại Thôn H, xã B, thành phố Đ. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là quan hệ tranh chấp về ly hôn. **Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự**, vụ án hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai.

Nguyên đơn bà Hứa Thị Thúy H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Trần Trung H1 đã được triệu tập, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông H1 vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H yêu cầu ly hôn với ông H1, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà H và ông H1 tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn ngày 27/02/2024 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước. Trong thời gian chung sống thường xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung, mỗi người một tính cách, bất đồng quan điểm sống dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn trầm trọng, bà H không đồng ý tiếp tục chung sống cùng ông H1. Đối chiếu với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của bà H là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà H và ông H1 có 01 người con chung, họ tên là Trần Đăng K sinh ngày 13/5/2024, xét thấy hiện nay cháu K còn nhỏ cần sự chăm sóc chu đáo của người mẹ nên cần giao cháu Trần Đăng K cho bà Hứa Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Căn cứ khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.” Vì vậy, cần buộc ông Trần Trung H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đăng K sinh ngày 13/5/2024 số tiền 2.500.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (12/7/2026).

- [5] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.
[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tại phiên toà là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.
[7] Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56, **81, 82, 83, 84** của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 131 Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hứa Thị Thúy H. Bà Hứa Thị Thúy H được ly hôn với ông Trần Trung H1.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 17/2024, đăng ký ngày 27/02/2024 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Về con chung: Giao cháu Trần Đăng K sinh ngày 13/5/2024 cho bà Hứa Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc ông Trần Trung H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Trần Đăng K sinh ngày 13/5/2024 số tiền 2.500.000 đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tuyên án (12/7/2026).

4. Về tài sản và nợ: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Nguyên đơn bà Hứa Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà đã nộp 300.000 đồng (Biên lai thu tiền số 0005139 ngày 11/3/2026 của Thị hành án dân sự thành phố Đ). Buộc ông Trần Trung H1 phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi Nhận:

- TAND TP. Đồng Nai;
- VKSND kv12 – Đồng Nai;
- THADS TP. Đồng Nai;
- UBND xã, phường ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Hà

